

Mã SV	Họ	Tên	Lớp	CC (10%)	KT (20%)	BT (10%)	THI (60%)	Tổng kết	Ghi chú
B21DCCN131	Doãn Trường	An	D21CQCN11-B	6,0	4,0	3,0	0,0	1,7	
B21DCPT038	Đoàn Văn	An	D21CQPT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCPT039	Nguyễn Việt	An	D21CQPT03-B	9,0	4,0	4,0	7,0	6,3	
B20DCDT006	Bùi Trung	Anh	D20CQDT02-B	4,0	6,0	4,0	0,0	2,0	Vắng
B21DCCN153	Nguyễn Ngọc	Anh	D21CQCN09-B	10,0	9,0	7,0	5,5	6,8	
B21DCPT051	Nguyễn Việt	Anh	D21CQPT03-B	6,0	5,0	3,0	3,5	4,0	
B21DCCN011	Phạm Việt	Anh	D21CQCN11-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN167	Vũ Thị Mai	Anh	D21CQCN11-B	8,0	7,0	4,0	3,0	4,4	
B21DCPT058	Vũ Trọng	Bảo	D21CQPT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN018	Đặng Quý	Bình	D21CQCN06-B	10,0	8,0	7,0	7,5	7,8	
B21DCCN019	Nguyễn Tất	Bình	D21CQCN07-B	7,0	6,0	6,0	3,0	4,3	
B21DCCN025	Nguyễn Quốc	Đại	D21CQCN01-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCCN197	Đào Hải	Đăng	D21CQCN05-B	10,0	5,0	5,0	7,0	6,7	
B21DCCN203	Nguyễn Hải	Đăng	D21CQCN11-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCPT068	Tô Hải	Đăng	D21CQPT04-B	7,0	6,0	5,0	5,5	5,7	
B21DCCN226	Đặng Tuấn	Diệp	D21CQCN10-B	10,0	7,0	7,0	7,0	7,3	
B21DCCN236	Đặng Minh	Đức	D21CQCN08-B	10,0	6,0	7,0	7,0	7,1	
B21DCCN241	Lê Anh	Đức	D21CQCN01-B	7,0	7,0	5,0	0,0	2,6	
B21DCCN242	Lê Trí	Đức	D21CQCN02-B	10,0	5,0	6,0	3,5	4,7	
B21DCCN252	Nguyễn Trọng	Đức	D21CQCN12-B	10,0	7,0	7,0	0,0	3,1	
B21DCCN262	Bùi Tuấn	Dũng	D21CQCN10-B	10,0	7,0	6,0	6,0	6,6	
B21DCCN274	Nguyễn Đức	Dũng	D21CQCN10-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,4	
B21DCCN289	Trần Thái Bình	Dương	D21CQCN01-B	9,0	9,0	7,0	8,5	8,5	
B21DCCN302	Vũ Công	Duy	D21CQCN02-B	10,0	8,0	7,0	6,5	7,2	
B21DCCN314	Phạm Quang	Hà	D21CQCN02-B	10,0	6,0	6,0	8,0	7,6	
B21DCCN315	Trần Thu	Hà	D21CQCN03-B	10,0	6,0	6,0	3,0	4,6	
B21DCAT086	Chu Bá	Hiếu	D21CQAT02-B	9,0	5,0	5,0	3,0	4,2	
B21DCCN359	Mai Xuân	Hiếu	D21CQCN11-B	10,0	9,0	7,0	7,0	7,7	
B21DCCN363	Nguyễn Hữu	Hiếu	D21CQCN03-B	10,0	9,0	8,0	6,0	7,2	
B21DCAT090	Nguyễn Minh	Hiệu	D21CQAT02-B	10,0	6,0	7,0	0,0	2,9	Vắng
B21DCCN394	Thái Văn	Hoàng	D21CQCN10-B	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0	
B21DCCN402	Nguyễn Anh	Huân	D21CQCN06-B	10,0	5,0	6,0	3,0	4,4	
B21DCPT014	Hà Huy	Hùng	D21CQPT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B17DCCN348	Phạm Minh	Khoa	D17CNPM6	6,0	5,0	4,0	4,0	4,4	
B21DCCN462	Đào Danh	Kiên	D21CQCN06-B	8,0	6,0	4,0	5,5	5,7	
B21DCPT139	Hoàng Thị Hồng	Lê	D21CQPT03-B	9,0	4,0	4,0	0,0	2,1	
B21DCCN486	Nguyễn Thế	Linh	D21CQCN06-B	10,0	7,0	6,0	7,0	7,2	

B21DCCN498	Nguyễn Thành	Long	D21CQCN06-B	7,0	5,0	4,0	0,0	2,1	Vắng
B21DCCN500	Nguyễn Vũ Bảo	Long	D21CQCN08-B	8,0	6,0	6,0	4,0	5,0	
B21DCCN508	Đặng Thị Thanh	Mai	D21CQCN04-B	10,0	10,0	7,0	7,5	8,2	
B21DCCN519	Bùi Phúc	Minh	D21CQCN03-B	10,0	7,0	6,0	7,0	7,2	
B21DCCN537	Nguyễn Văn	Mùi	D21CQCN09-B	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0	
B21DCCN540	Chu Tuấn	Nam	D21CQCN12-B	7,0	6,0	6,0	5,0	5,5	
B21DCCN546	Lê Đoàn Ngọc	Nam	D21CQCN06-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B21DCCN554	Phạm Hoài	Nam	D21CQCN02-B	10,0	10,0	8,0	7,0	8,0	
B21DCCN555	Phạm Phương	Nam	D21CQCN03-B	10,0	8,0	6,0	5,0	6,2	
B21DCCN562	Nguyễn Thị Thu	Ngân	D21CQCN10-B	10,0	8,0	7,0	5,5	6,6	
B21DCCN563	Trần Thị Kim	Ngân	D21CQCN11-B	10,0	8,0	7,0	7,5	7,8	
B21DCPT169	Dương Thế	Ngọc	D21CQPT01-B	6,0	6,0	4,0	0,0	2,2	Vi phạm
B21DCCN567	Nguyễn Văn	Ngọc	D21CQCN03-B	6,0	6,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCCN577	Văn Đình	Nhiều	D21CQCN01-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCCN588	Nguyễn Thanh	Phong	D21CQCN12-B	6,0	4,0	4,0	0,0	1,8	
B21DCPT031	Nguyễn Lan	Phương	D21CQPT03-B	10,0	6,0	6,0	5,5	6,1	
B21DCCN608	Nghiêm Xuân	Quân	D21CQCN08-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	
B21DCCN611	Nguyễn Minh	Quân	D21CQCN11-B	10,0	10,0	7,0	9,0	9,1	
B21DCCN627	Lương Phương	Quang	D21CQCN03-B	7,0	6,0	3,0	0,0	2,2	
B21DCCN630	Nguyễn Ngọc	Quang	D21CQCN06-B	10,0	6,0	7,0	7,5	7,4	
B21DCCN632	Nguyễn Viết	Quang	D21CQCN08-B	10,0	5,0	8,0	3,0	4,6	
B21DCPT192	Thái Huy Nhật	Quảng	D21CQPT04-B	7,0	5,0	4,0	3,5	4,2	
B21DCPT198	Phan Xuân	Sắc	D21CQPT02-B	7,0	5,0	4,0	0,0	2,1	Vắng
B20DCDT175	Lê Sỹ	Sang	D20CQDT03-B	10,0	7,0	6,0	6,0	6,6	
B21DCCN651	Hoàng Thanh	Sơn	D21CQCN03-B	8,0	6,0	4,0	0,0	2,4	
B21DCCN652	Nguyễn Đình	Sơn	D21CQCN04-B	10,0	8,0	6,0	8,0	8,0	
B21DCCN664	Lê Đức	Thắng	D21CQCN04-B	8,0	3,0	4,0	0,0	1,8	
B21DCPT216	Hoàng Trung	Tiến	D21CQPT04-B	9,0	5,0	6,0	5,0	5,5	
B21DCCN731	Lê Văn	Trung	D21CQCN11-B	10,0	5,0	5,0	5,5	5,8	
B21DCCN743	Bùi Anh	Tú	D21CQCN11-B	10,0	8,0	6,0	3,5	5,3	
B21DCCN748	Nguyễn Đăng Anh	Tú	D21CQCN04-B	10,0	5,0	5,0	5,5	5,8	
B21DCPT235	Dương Quốc	Việt	D21CQPT03-B	6,0	4,0	3,0	0,0	1,7	Vắng
B21DCCN808	Bùi Thị	Xuyên	D21CQCN04-B	9,0	6,0	6,0	3,5	4,8	
B21DCCN148	Lưu Ngọc	Anh	D21CQCN04-B	10,0	8,0	10,0	3,5	5,7	
B21DCAT030	Lý Đức	Anh	D21CQAT02-B	10,0	7,0	9,0	7,0	7,5	
B21DCCN151	Nguyễn Đức	Anh	D21CQCN07-B	10,0	10,0	8,0	8,0	8,6	
B21DCCN162	Trần Việt	Anh	D21CQCN06-B	8,0	8,0	7,0	3,5	5,2	
B21DCPT056	Trần Xuân	Bách	D21CQPT04-B	10,0	5,0	6,0	5,0	5,6	
B21DCCN180	Dương Văn	Chính	D21CQCN12-B	10,0	9,0	9,0	7,5	8,2	

B21DCPT066	Nguyễn Duy	Chính	D21CQPT02-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCCN200	Lê Nguyễn Hải	Đăng	D21CQCN08-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	
B20DCDT028	Nguyễn Văn	Danh	D20CQDT04-B	10,0	5,0	6,0	3,0	4,4	
B21DCCN235	Cao Việt	Đức	D21CQCN07-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,4	
B21DCCN251	Nguyễn Thế	Đức	D21CQCN11-B	9,0	8,0	8,0	6,5	7,2	
B21DCCN258	Trương Xuân	Đức	D21CQCN06-B	9,0	5,0	7,0	7,0	6,8	
B21DCCN267	Hồ Tiến	Dũng	D21CQCN03-B	10,0	5,0	7,0	5,0	5,7	
B21DCCN271	Hoàng Việt	Dũng	D21CQCN07-B	9,0	4,0	4,0	3,5	4,2	
B21DCCN280	Đỗ Hoàng	Dương	D21CQCN04-B	4,0	5,0	3,0	2,0	2,9	
B21DCCN284	Nguyễn Hải	Dương	D21CQCN08-B	10,0	8,0	8,0	5,5	6,7	
B21DCCN296	Lê Văn	Duy	D21CQCN08-B	9,0	6,0	6,0	5,0	5,7	
B21DCPT090	Nguyễn Hương	Giang	D21CQPT02-B	9,0	6,0	7,0	3,0	4,6	
B21DCCN308	Trần Hương	Giang	D21CQCN08-B	10,0	8,0	9,0	0,0	3,5	Vắng
B21DCCN313	Nguyễn Việt	Hà	D21CQCN01-B	10,0	6,0	7,0	7,0	7,1	
B21DCPT008	Đoàn Thị Hồng	Hải	D21CQPT04-B	6,0	5,0	4,0	3,5	4,1	
B21DCPT096	Nguyễn Hồng	Hải	D21CQPT04-B	9,0	6,0	6,0	3,5	4,8	
B21DCCN339	Đoàn Minh	Hiển	D21CQCN03-B	10,0	5,0	6,0	6,0	6,2	
B21DCAT089	Nguyễn Đức	Hiếu	D21CQAT01-B	10,0	5,0	7,0	5,0	5,7	
B21DCCN056	Lê Khả Việt	Hoàng	D21CQCN08-B	10,0	6,0	8,0	3,0	4,8	
B21DCCN398	Vũ Huy	Hoàng	D21CQCN02-B	10,0	6,0	7,0	5,5	6,2	
B21DCCN411	Mai Văn	Hùng	D21CQCN03-B	10,0	8,0	7,0	5,0	6,3	
B21DCAT006	Cao Hữu Bảo	Khánh	D21CQAT02-B	10,0	4,0	5,0	0,0	2,3	
B21DCPT135	Hoàng Như	Khoa	D21CQPT03-B	10,0	6,0	7,0	6,0	6,5	
B20DCDT104	Vũ Khánh	Kiên	D20CQDT04-B	7,0	4,0	5,0	5,0	5,0	
B21DCCN469	Vũ Minh	Kiên	D21CQCN01-B	5,0	6,0	6,0	0,0	2,3	
B21DCPT140	Dương Thùy	Linh	D21CQPT04-B	5,0	5,0	5,0	0,0	2,0	
B21DCPT020	Lê Khánh	Linh	D21CQPT04-B	6,0	5,0	5,0	0,0	2,1	
B21DCCN492	Trần Đức	Lộc	D21CQCN12-B	10,0	8,0	10,0	7,5	8,1	
B21DCCN493	Dương Duy	Long	D21CQCN01-B	10,0	9,0	9,0	7,5	8,2	
B21DCPT148	Nguyễn Dương	Long	D21CQPT04-B	7,0	5,0	5,0	3,0	4,0	
B21DCCN079	Nông Thành	Long	D21CQCN07-B	6,0	4,0	4,0	0,0	1,8	
B21DCCN080	Vũ Bảo	Long	D21CQCN08-B	8,0	8,0	8,0	3,0	5,0	
B21DCCN515	Nguyễn Hữu	Mạnh	D21CQCN11-B	10,0	7,0	7,0	7,0	7,3	
B21DCPT024	Phạm Đức	Minh	D21CQPT04-B	7,0	3,0	5,0	5,0	4,8	
B21DCCN535	Phan Ngọc	Minh	D21CQCN07-B	10,0	10,0	9,0	6,0	7,5	
B21DCCN551	Nguyễn Hoàng	Nam	D21CQCN11-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCPT162	Nông Đức	Nam	D21CQPT02-B	6,0	4,0	3,0		1,7	Không đủ ĐK
B21DCAT142	Phạm Lê	Nam	D21CQAT02-B	8,0	7,0	5,0	5,0	5,7	
B21DCCN589	Nguyễn Xuân	Phong	D21CQCN01-B	10,0	8,0	10,0	7,0	7,8	

B21DCPT185	Đặng Thanh	Phương	D21CQPT01-B	7,0	5,0	4,0	3,5	4,2	
B21DCPT187	Nguyễn Thị	Phương	D21CQPT03-B	10,0	5,0	7,0	0,0	2,7	
B21DCCN604	Đàm Tiến	Quân	D21CQCN04-B	10,0	10,0	9,0	7,0	8,1	
B21DCCN102	Dương Hoàng	Quân	D21CQCN06-B	10,0	9,0	10,0	5,5	7,1	
B21DCCN614	Nguyễn Tài	Quân	D21CQCN02-B	10,0	8,0	8,0	5,5	6,7	
B21DCAT160	Phùng Đắc	Quý	D21CQAT04-B	9,0	5,0	7,0	5,0	5,6	
B21DCCN645	Khúc Trọng	Quỳnh	D21CQCN09-B	10,0	6,0	7,0	3,0	4,7	
B21DCPT197	Trần Như	Quỳnh	D21CQPT01-B	5,0	3,0	3,0	0,0	1,4	Vắng
B21DCCN650	Cao Minh	Sơn	D21CQCN02-B	6,0	6,0	6,0	5,5	5,7	
B21DCCN657	Lê Trí	Tâm	D21CQCN09-B	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0	
B21DCPT205	Muộn Văn	Thanh	D21CQPT01-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	
B21DCAT177	Nguyễn Quốc	Thành	D21CQAT01-B	10,0	6,0	7,0	0,0	2,9	
B21DCCN697	Bùi Thị	Thu	D21CQCN01-B	10,0	6,0	7,0	0,0	2,9	
B21DCCN715	Dương Văn	Toản	D21CQCN07-B	10,0	10,0	10,0	5,5	7,3	
B21DCPT218	Vũ Văn	Toản	D21CQPT02-B	10,0	6,0	7,0	6,5	6,8	
B21DCPT219	Nguyễn Công	Trà	D21CQPT03-B	4,0	3,0	3,0	0,0	1,3	Vắng
B21DCCN716	Kiều Linh	Trang	D21CQCN08-B	10,0	10,0	9,0	4,5	6,6	
B21DCPT220	Nguyễn Kiều	Trang	D21CQPT04-B	8,0	5,0	4,0	0,0	2,2	
B21DCAT193	Mai Đức	Trung	D21CQAT01-B	9,0	5,0	7,0	7,0	6,8	
B21DCCN732	Nguyễn Khắc	Trung	D21CQCN12-B	10,0	6,0	8,0	2,0	4,2	
B21DCCN750	Nguyễn Huy	Tú	D21CQCN06-B	10,0	9,0	10,0	10,0	9,8	
B21DCCN787	An Quốc	Việt	D21CQCN07-B	10,0	7,0	8,0	7,0	7,4	
B21DCCN800	Trần Hoàng Tuấn	Vũ	D21CQCN08-B	10,0	10,0	10,0	8,5	9,1	
B21DCCN129	Nguyễn Hải	Yến	D21CQCN09-B	9,0	10,0	9,0	5,0	6,8	
B21DCCN008	Nguyễn Tuấn	Anh	D21CQCN08-B	10,0	6,0	5,0	7,5	7,2	
B21DCCN160	Trần Đức	Anh	D21CQCN04-B	10,0	9,0	6,0	8,0	8,2	
B21DCCN014	Lê Xuân	Bách	D21CQCN02-B	7,0	4,0	4,0	0,0	1,9	
B21DCCN030	Trần Tiến	Đạt	D21CQCN06-B	10,0	7,0	7,0	7,5	7,6	
B21DCCN031	Trịnh Vinh Tuấn	Đạt	D21CQCN07-B	10,0	10,0	9,0	9,0	9,3	
B21DCCN249	Nguyễn Minh	Đức	D21CQCN09-B	10,0	7,0	7,0	9,0	8,5	
B21DCCN255	Phạm Văn	Đức	D21CQCN03-B	10,0	8,0	7,0	8,0	8,1	
B21DCCN259	Vũ Hữu	Đức	D21CQCN07-B	10,0	10,0	9,0	7,0	8,1	
B21DCCN260	Nguyễn Thùy	Dung	D21CQCN08-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B21DCCN298	Nguyễn Anh	Duy	D21CQCN10-B	10,0	8,0	7,0	5,0	6,3	
B21DCPT087	Nguyễn Tài	Duy	D21CQPT03-B	10,0	6,0	6,0	4,0	5,2	
B21DCPT092	Trương Xuân	Giang	D21CQPT04-B	9,0	7,0	5,0	7,5	7,3	
B20DCDT060	Hoàng Văn	Giới	D20CQDT04-B	10,0	8,0	5,0	3,5	5,2	
B21DCPT104	Trần Ngọc	Hiển	D21CQPT04-B	8,0	5,0	5,0	5,5	5,6	
B21DCPT010	Trịnh Tuấn	Hiệp	D21CQPT02-B	10,0	6,0	6,0	7,0	7,0	

B21DCCN347	Cao Bá	Hiếu	D21CQCN11-B	9,0	7,0	7,0	9,0	8,4	
B21DCCN357	Lê Trung	Hiếu	D21CQCN09-B	9,0	4,0	5,0	3,0	4,0	
B21DCPT107	Phạm Quang	Hiếu	D21CQPT03-B	7,0	4,0	4,0	0,0	1,9	
B21DCCN374	Ngô Thị Phương	Hoa	D21CQCN02-B	10,0	8,0	7,0	7,0	7,5	
B21DCCN391	Nguyễn Việt	Hoàng	D21CQCN07-B	7,0	6,0	3,0	0,0	2,2	Vắng
B21DCCN397	Trịnh Nguyên	Hoàng	D21CQCN01-B	7,0	4,0	3,0	4,0	4,2	
B21DCCN400	Nguyễn Minh	Hồng	D21CQCN04-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN403	Nguyễn Công	Huân	D21CQCN07-B	10,0	8,0	7,0	7,5	7,8	
B21DCCN407	Đỗ Mạnh	Hùng	D21CQCN11-B	10,0	8,0	8,0	3,0	5,2	
B21DCCN412	Nguyễn Mạnh	Hùng	D21CQCN04-B	10,0	7,0	7,0	6,0	6,7	
B21DCCN425	Nguyễn Việt	Hưng	D21CQCN05-B	10,0	10,0	7,0	10,0	9,7	
B21DCCN431	Đỗ Đắc	Huy	D21CQCN11-B	7,0	4,0	3,0	0,0	1,8	
B21DCPT130	Nguyễn Quang	Huy	D21CQPT02-B	7,0	4,0	3,0	0,0	1,8	Vắng
B21DCAT105	Đặng Thị Thanh	Huyền	D21CQAT01-B	9,0	5,0	6,0	7,0	6,7	
B21DCPT133	Nguyễn Thanh	Huyền	D21CQPT01-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B20DCDT106	Đình Văn	Khải	D20CQDT02-B	5,0	5,0	4,0	0,0	1,9	Vắng
B21DCCN452	Lê Quốc	Khánh	D21CQCN08-B	9,0	5,0	5,0	3,0	4,2	
B21DCCN458	Nguyễn Việt	Khiêm	D21CQCN02-B	10,0	5,0	6,0	5,5	5,9	
B21DCCN471	Nguyễn Anh	Kiệt	D21CQCN03-B	8,0	4,0	4,0	5,0	5,0	
B21DCCN481	Nguyễn Minh	Liêm	D21CQCN01-B	10,0	5,0	7,0	8,5	7,8	
B21DCPT147	Hoàng Hải	Lộc	D21CQPT03-B	4,0	5,0	3,0	0,0	1,7	Vắng
B20DCDT136	Nguyễn Duy	Minh	D20CQDT04-B	5,0	4,0	3,0	0,0	1,6	Vắng
B21DCPT157	Vũ Thị Trà	My	D21CQPT01-B	10,0	6,0	6,0	3,0	4,6	
B21DCCN547	Lê Đức	Nam	D21CQCN07-B	8,0	5,0	3,0	5,0	5,1	
B21DCCN548	Nguyễn Đình	Nam	D21CQCN08-B	9,0	4,0	6,0	5,0	5,3	
B21DCPT160	Nguyễn Hoài	Nam	D21CQPT04-B	8,0	4,0	4,0	5,5	5,3	
B21DCCN564	Đặng Thị Hồng	Ngát	D21CQCN12-B	10,0	10,0	6,0	5,0	6,6	
B21DCPT173	Mai Yên	Nhi	D21CQPT01-B	8,0	5,0	6,0	3,0	4,2	
B21DCPT029	Trần Thị Hồng	Nhung	D21CQPT01-B	8,0	5,0	6,0	0,0	2,4	
B21DCCN594	Nguyễn Hoàng	Phúc	D21CQCN06-B	10,0	8,0	6,0	9,0	8,6	
B21DCCN596	Lê Minh	Phụng	D21CQCN08-B	9,0	6,0	5,0	0,0	2,6	
B21DCAT150	Đỗ Thị	Phương	D21CQAT02-B	10,0	10,0	7,0	6,5	7,6	
B21DCCN631	Nguyễn Văn	Quang	D21CQCN07-B	10,0	10,0	7,0	9,5	9,4	
B21DCPT193	Thái Kim	Quý	D21CQPT01-B	10,0	5,0	5,0	5,0	5,5	
B21DCAT161	Nguyễn Văn	Quyên	D21CQAT01-B	10,0	5,0	5,0	4,5	5,2	
B21DCCN642	Lê Duy	Quyết	D21CQCN06-B	10,0	7,0	7,0	10,0	9,1	
B21DCCN107	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	D21CQCN11-B	10,0	7,0	7,0	4,0	5,5	
B20DCDT182	Đỗ Quý	Tân	D20CQDT02-B	6,0	5,0	5,0	3,5	4,2	
B21DCCN663	Trần Xuân	Thái	D21CQCN03-B	5,0	5,0	5,0	3,5	4,1	

B21DCCN670	Nguyễn Tiến	Thắng	D21CQCN10-B	10,0	10,0	7,0	9,5	9,4	
B21DCCN672	Phạm Ngọc	Thắng	D21CQCN12-B	10,0	8,0	8,0	5,5	6,7	
B21DCCN678	Nguyễn Đắc	Thành	D21CQCN06-B	10,0	8,0	7,0	10,0	9,3	
B21DCPT207	Nguyễn Văn	Thành	D21CQPT03-B	7,0	5,0	4,0	0,0	2,1	
B21DCCN820	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	D21CQCN11-B	7,0	8,0	3,0	0,0	2,6	
B21DCCN121	Đoàn Viết	Tú	D21CQCN01-B	10,0	4,0	5,0	5,0	5,3	
B20DCDT186	Lê Minh	Tú	D20CQDT02-B	5,0	5,0	3,0	5,0	4,8	
B21DCAT202	Phí Đức	Tuân	D21CQAT02-B	10,0	8,0	6,0	5,0	6,2	
B21DCAT208	Lê Văn	Tuấn	D21CQAT04-B	10,0	4,0	7,0	5,5	5,8	
B21DCCN769	Nguyễn Ngọc Hoàng	Tùng	D21CQCN01-B	8,0	5,0	5,0	7,0	6,5	
B21DCPT230	Nguyễn Văn	Tùng	D21CQPT02-B	10,0	7,0	7,0	5,0	6,1	
B21DCCN125	Ngô Trung	Tuyên	D21CQCN05-B	10,0	6,0	7,0	7,0	7,1	
B21DCCN792	Trương Thế	Việt	D21CQCN12-B	10,0	7,0	6,0	0,0	3,0	
B21DCCN795	Hoàng Anh	Vũ	D21CQCN03-B	10,0	10,0	9,0	9,0	9,3	
B21DCCN805	Đặng Thanh	Xuân	D21CQCN01-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN143	Đình Hoàng	Anh	D21CQCN11-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
B21DCAT024	Hồ Phan Đức	Anh	D21CQAT04-B	10,0	6,0	7,0	4,5	5,6	
B21DCCN017	Nguyễn Đình	Ban	D21CQCN05-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN171	Bùi Thanh	Bình	D21CQCN03-B	10,0	8,0	9,0	5,0	6,5	
B21DCAT044	Nguyễn Văn	Cảnh	D21CQAT04-B	10,0	7,0	8,0	7,5	7,7	
B21DCCN176	Nguyễn Văn	Cao	D21CQCN08-B	9,0	5,0	8,0	5,0	5,7	
B21DCCN205	Nguyễn Quang Hải	Đặng	D21CQCN01-B	10,0	8,0	7,0	7,0	7,5	
B21DCCN211	Hoàng Tiến	Đạt	D21CQCN07-B	10,0	4,0	6,0	0,0	2,4	Vắng
B21DCPT071	Hoàng Tiến	Đạt	D21CQPT03-B	8,0	5,0	6,0	5,5	5,7	
B20DCDT045	Lê Duy	Đạt	D20CQDT01-B	4,0	3,0	2,0	0,0	1,2	Vắng
B21DCCN217	Phạm Gia	Đạt	D21CQCN01-B	10,0	8,0	7,0	3,0	5,1	
B21DCAT060	Phạm Văn	Đạt	D21CQAT04-B	10,0	7,0	9,0	5,0	6,3	
B21DCPT079	Nguyễn Minh	Đức	D21CQPT03-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCPT081	Hoàng Hữu Tiến	Dũng	D21CQPT01-B	9,0	6,0	6,0	3,0	4,5	
B21DCCN270	Hoàng Trung	Dũng	D21CQCN06-B	3,0	0,0	0,0		0,3	Không đủ ĐK
B21DCCN277	Nguyễn Văn	Dũng	D21CQCN01-B	10,0	10,0	9,0	9,0	9,3	
B21DCPT003	Phạm Tiến	Dũng	D21CQPT03-B	9,0	7,0	7,0	5,5	6,3	
B20DCDT040	Vương Đức	Duy	D20CQDT04-B	5,0	5,0	4,0	0,0	1,9	Vi phạm
B21DCPT093	Bùi Ngọc	Hà	D21CQPT01-B	7,0	8,0	4,0	5,0	5,7	
B21DCCN329	Nguyễn Văn	Hạnh	D21CQCN05-B	10,0	9,0	10,0	10,0	9,8	
B21DCCN330	Thân Xuân	Hạnh	D21CQCN06-B	7,0	3,0	4,0	5,0	4,7	
B21DCCN346	Trần Hoàng	Hiệp	D21CQCN10-B	10,0	6,0	10,0	5,5	6,5	
B21DCPT011	Đỗ Trung	Hiếu	D21CQPT03-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN351	Hoàng Đình	Hiếu	D21CQCN03-B	10,0	8,0	7,0	4,0	5,7	

B21DCCN380	Nguyễn Văn	Hòa	D21CQCN08-B	10,0	7,0	7,0	4,0	5,5	
B21DCCN376	Nguyễn Thiên	Hóa	D21CQCN04-B	9,0	8,0	8,0	9,0	8,7	
B21DCCN055	Bùi Huy	Hoàng	D21CQCN07-B	9,0	10,0	8,0	6,5	7,6	
B21DCCN386	Hà Việt	Hoàng	D21CQCN02-B	7,0	6,0	5,0	7,0	6,6	
B21DCAT098	Nguyễn Duy	Hưng	D21CQAT02-B	10,0	9,0	9,0	6,5	7,6	
B21DCCN064	Trần Thu	Huyền	D21CQCN04-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCAT110	Lê Quốc	Khánh	D21CQAT02-B	10,0	8,0	9,0	7,0	7,7	
B21DCCN068	Đỗ Đăng	Khoa	D21CQCN08-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN472	Nguyễn Tuấn	Kiệt	D21CQCN04-B	9,0	10,0	9,0	7,5	8,3	
B21DCPT143	Trần Mai Phương	Linh	D21CQPT03-B	8,0	5,0	4,0	5,0	5,2	
B21DCAT012	Vũ Thành	Long	D21CQAT04-B	10,0	9,0	10,0	7,0	8,0	
B21DCCN081	Nguyễn Thành	Luân	D21CQCN09-B	10,0	9,0	7,0	5,0	6,5	
B21DCAT123	Nguyễn Phương	Mai	D21CQAT03-B	10,0	8,0	10,0	3,5	5,7	
B21DCCN525	Nguyễn Chí	Minh	D21CQCN09-B	10,0	7,0	6,0	3,0	4,8	
B21DCPT025	Trịnh Lê	Minh	D21CQPT01-B	8,0	6,0	6,0	0,0	2,6	
B21DCCN093	Bùi Hải	Nam	D21CQCN09-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,8	
B21DCCN557	Trần Nhật	Nam	D21CQCN05-B	10,0	8,0	7,0	5,0	6,3	
B21DCCN565	Nguyễn Kim Trọng	Nghĩa	D21CQCN01-B	7,0	5,0	5,0	5,0	5,2	
B21DCPT172	Phạm Thảo	Nguyên	D21CQPT04-B	9,0	4,0	6,0	5,0	5,3	
B21DCCN601	Nguyễn Mai	Phương	D21CQCN01-B	9,0	10,0	8,0	7,5	8,2	
B21DCCN607	Lại Bá	Quân	D21CQCN07-B	10,0	7,0	8,0	5,0	6,2	
B21DCCN624	Lê Bá	Quang	D21CQCN12-B	6,0	9,0	6,0	5,5	6,3	
B21DCCN629	Nguyễn Minh	Quang	D21CQCN05-B	10,0	9,0	8,0	7,0	7,8	
B21DCCN636	Lê Đình	Quý	D21CQCN12-B	8,0	6,0	6,0	0,0	2,6	
B21DCCN639	Nguyễn Thị	Quyên	D21CQCN03-B	10,0	10,0	10,0	7,5	8,5	
B21DCCN641	Bùi Hữu	Quyết	D21CQCN05-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,6	
B21DCCN666	Nguyễn Hữu	Thắng	D21CQCN06-B	4,0	4,0	4,0	0,0	1,6	Vắng
B21DCCN668	Nguyễn Minh	Thắng	D21CQCN08-B	10,0	7,0	8,0	5,0	6,2	
B21DCPT208	Đoàn Thị	Thảo	D21CQPT04-B	8,0	6,0	6,0	5,0	5,6	
B21DCPT212	Vũ Thị Phương	Thảo	D21CQPT04-B	10,0	7,0	8,0	0,0	3,2	
B21DCPT215	Nguyễn Thị Vân	Thư	D21CQPT03-B	9,0	6,0	7,0	5,0	5,8	
B21DCCN706	Nguyễn Văn	Tiến	D21CQCN10-B	8,0	5,0	7,0	1,0	3,1	
B21DCCN719	Phạm Thu	Trang	D21CQCN11-B	10,0	6,0	8,0	4,5	5,7	
B21DCAT194	Tô Hữu	Trung	D21CQAT02-B	10,0	8,0	10,0	5,0	6,6	
B21DCCN736	Tổng Quang	Trung	D21CQCN04-B	9,0	4,0	6,0	5,0	5,3	
B21DCAT203	Bùi Thúc	Tuấn	D21CQAT03-B	8,0	4,0	7,0	5,0	5,3	
B21DCAT207	Lê Quang	Tuấn	D21CQAT03-B	10,0	8,0	10,0	5,0	6,6	
B21DCCN771	Nguyễn Thanh	Tùng	D21CQCN03-B	6,0	5,0	5,0	3,5	4,2	
B21DCPT229	Nguyễn Thanh	Tùng	D21CQPT01-B	6,0	4,0	5,0	0,0	1,9	Vắng

B21DCCN772	Nguyễn Xuân	Tùng	D21CQCN04-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	
B21DCAT220	Nguyễn Quốc	Việt	D21CQAT04-B	10,0	7,0	8,0	6,5	7,1	
B21DCCN791	Trần Trọng	Việt	D21CQCN11-B	10,0	7,0	9,0	7,5	7,8	
B21DCCN804	Nguyễn Quốc	Vương	D21CQCN12-B	10,0	7,0	7,0	6,0	6,7	
B21DCPT237	Doãn Thái	Vy	D21CQPT01-B	8,0	6,0	6,0	0,0	2,6	
B21DCCN208	Nguyễn Hoàng	Đăng	D21CQCN04-B	10,0	9,0	8,0	7,0	7,8	
B21DCCN132	Dương Thùy	An	D21CQCN12-B	10,0	5,0	6,0	3,0	4,4	
B20DCDT004	Hoàng Việt	An	D20CQDT04-B	7,0	6,0	4,0	0,0	2,3	
B21DCPT044	Lê Hoàng	Anh	D21CQPT04-B	8,0	4,0	5,0	0,0	2,1	Vắng
B21DCCN005	Nguyễn Quang	Anh	D21CQCN05-B	10,0	5,0	5,0	3,0	4,3	
B21DCAT058	Nguyễn Tuấn	Đạt	D21CQAT02-B	10,0	9,0	8,0	9,0	9,0	
B21DCCN238	Dương Anh	Đức	D21CQCN10-B	7,0	6,0	5,0	0,0	2,4	
B20DCDT058	Trần Hữu	Đức	D20CQDT02-B	10,0	4,0	5,0	0,0	2,3	
B21DCCN263	Đặng Tiến	Dũng	D21CQCN11-B	10,0	4,0	6,0	5,5	5,7	
B21DCCN307	Phạm Tuấn	Giang	D21CQCN07-B	10,0	8,0	8,0	9,0	8,8	
B21DCAT076	Phạm Xuân	Giang	D21CQAT04-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B21DCAT078	Nguyễn Minh	Hà	D21CQAT02-B	10,0	5,0	6,0	5,0	5,6	
B21DCCN042	Phạm Thu	Hà	D21CQCN06-B	7,0	5,0	4,0	3,5	4,2	
B21DCCN322	Phạm Đình	Hải	D21CQCN10-B	10,0	6,0	7,0	8,0	7,7	
B21DCCN337	Trần Thị	Hiền	D21CQCN01-B	10,0	7,0	6,0	5,0	6,0	
B21DCCN048	Nguyễn Tiến	Hiệp	D21CQCN12-B	10,0	7,0	8,0	8,0	8,0	
B21DCCN344	Nguyễn Tiến	Hiệp	D21CQCN08-B	9,0	6,0	5,0	3,0	4,4	
B21DCCN356	Lê Trung	Hiếu	D21CQCN08-B	10,0	6,0	6,0	7,0	7,0	
B21DCCN368	Phùng Minh	Hiếu	D21CQCN08-B	9,0	6,0	7,0	10,0	8,8	
B21DCCN373	Vũ Văn	Hiếu	D21CQCN01-B	10,0	6,0	6,0	3,0	4,6	
B21DCCN377	Hoàng Quốc	Hòa	D21CQCN05-B	6,0	9,0	3,0	0,0	2,7	Vắng
B20DCDT078	Vũ Ngọc	Hoàn	D20CQDT02-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCPT115	Đình Hữu	Hoàng	D21CQPT03-B	8,0	5,0	5,0	4,0	4,7	
B21DCCN388	Nguyễn Duy	Hoàng	D21CQCN04-B	10,0	4,0	5,0	0,0	2,3	
B21DCPT123	Hoàng Văn	Hùng	D21CQPT03-B	10,0	5,0	6,0	5,5	5,9	
B21DCCN421	Hoàng Tiến	Hưng	D21CQCN01-B	10,0	7,0	6,0	3,0	4,8	
B21DCAT099	Nguyễn Khắc	Hưng	D21CQAT03-B	10,0	7,0	7,0	6,0	6,7	
B21DCPT127	Trịnh Thị	Hương	D21CQPT03-B	6,0	4,0	4,0	0,0	1,8	Vắng
B21DCCN430	Bùi Xuân	Huy	D21CQCN10-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,6	
B21DCCN432	Đỗ Quang	Huy	D21CQCN12-B	8,0	5,0	4,0	5,0	5,2	
B21DCPT131	Bùi Thị	Huyền	D21CQPT03-B	10,0	7,0	6,0	5,0	6,0	
B21DCCN448	Tổng Phúc	Khang	D21CQCN04-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN071	Lưu Trung	Kiên	D21CQCN11-B	10,0	6,0	7,0	6,0	6,5	
B21DCCN483	Nguyễn Giang	Linh	D21CQCN03-B	8,0	6,0	6,0	3,0	4,4	

B21DCCN491	Ngô Tuấn	Lộc	D21CQCN11-B	8,0	6,0	5,0	4,5	5,2	
B21DCCN496	Nguyễn Duy Thành	Long	D21CQCN04-B	6,0	9,0	5,0	5,0	5,9	
B21DCAT122	Nguyễn Đức	Lương	D21CQAT02-B	9,0	5,0	5,0	0,0	2,4	
B21DCCN511	Nguyễn Đình	Mạnh	D21CQCN07-B	10,0	7,0	7,0	5,0	6,1	
B21DCCN516	Nguyễn Trung	Mạnh	D21CQCN12-B	10,0	8,0	8,0	5,5	6,7	
B21DCAT127	Trần Trọng	Mạnh	D21CQAT03-B	9,0	5,0	6,0	4,5	5,2	
B21DCCN521	Đỗ Nhật	Minh	D21CQCN05-B	10,0	7,0	6,0	0,0	3,0	
B20DCDT138	Nguyễn Nhật	Minh	D20CQDT02-B	10,0	3,0	5,0	6,0	5,7	
B21DCAT132	Nguyễn Nhật	Minh	D21CQAT04-B	10,0	5,0	6,0	6,0	6,2	
B21DCCN530	Nguyễn Quang	Minh	D21CQCN02-B	9,0	5,0	6,0	3,0	4,3	
B20DCDT141	Viên Bình	Minh	D20CQDT01-B	7,0	6,0	5,0	0,0	2,4	
B21DCPT168	Phạm Xuân	Nghị	D21CQPT04-B	10,0	5,0	6,0	5,0	5,6	
B20DCDT149	Hoàng Trọng	Nghĩa	D20CQDT01-B	4,0	6,0	4,0	3,5	4,1	
B21DCCN574	Vũ Đức	Nhân	D21CQCN10-B	10,0	6,0	7,0	5,5	6,2	
B21DCCN616	Phan Văn Thế	Quân	D21CQCN04-B	10,0	5,0	7,0	4,0	5,1	
B21DCCN622	Đặng Văn	Quang	D21CQCN10-B	8,0	4,0	3,0	3,5	4,0	
B20DCDT169	Đặng Bảo	Quốc	D20CQDT01-B	10,0	6,0	5,0	0,0	2,7	
B21DCCN643	Trần Kiên	Quyết	D21CQCN07-B	7,0	6,0	4,0	3,5	4,4	
B21DCCN647	Nguyễn Thị	Quỳnh	D21CQCN11-B	7,0	6,0	4,0	0,0	2,3	
B20DCDT176	Bùi Quang	Sáng	D20CQDT04-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCPT199	Đỗ Bá	Sáu	D21CQPT03-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B20DCDT177	Nguyễn Xuân	Siêu	D20CQDT01-B	4,0	4,0	3,0	0,0	1,5	
B21DCCN653	Nguyễn Văn	Sơn	D21CQCN05-B	10,0	9,0	9,0	9,5	9,4	
B21DCAT168	Bá Ngọc	Tài	D21CQAT04-B	10,0	6,0	7,0	8,0	7,7	
B21DCCN683	Đỗ Phương	Thảo	D21CQCN11-B	6,0	6,0	3,0	0,0	2,1	
B21DCCN691	Hà Cường	Thịnh	D21CQCN07-B	10,0	6,0	7,0	6,0	6,5	
B21DCAT180	Nông Đức	Thịnh	D21CQAT04-B	10,0	4,0	6,0	6,0	6,0	
B21DCCN703	Thái Quân	Thụy	D21CQCN07-B	10,0	5,0	8,0	3,0	4,6	
B21DCCN724	Nguyễn Hữu	Trinh	D21CQCN04-B	10,0	7,0	7,0	7,5	7,6	
B21DCAT199	Trần Minh	Tú	D21CQAT03-B	10,0	6,0	5,0	5,5	6,0	
B21DCAT201	Đỗ Quốc	Tuân	D21CQAT01-B	10,0	4,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCPT228	Trần Mạnh	Tuấn	D21CQPT04-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN766	Dương Thanh	Tùng	D21CQCN10-B	10,0	6,0	8,0	7,5	7,5	
B21DCAT217	Nguyễn Khắc	Tuyên	D21CQAT01-B	10,0	7,0	6,0	7,0	7,2	
B20DCDT196	Phạm	Tuyên	D20CQDT04-B	5,0	4,0	4,0	2,0	2,9	
B21DCAT221	Đặng Quang	Vinh	D21CQAT01-B	8,0	6,0	6,0	5,0	5,6	
B20DCDT009	Hoàng Tuấn	Anh	D20CQDT01-B	5,0	4,0	3,0	0,0	1,6	
B21DCAT032	Nguyễn Đức	Anh	D21CQAT04-B	10,0	6,0	8,0	5,5	6,3	
B21DCCN165	Vũ Hải	Anh	D21CQCN09-B	7,0	5,0	5,0	0,0	2,2	

B21DCCN166	Vũ Hoàng	Anh	D21CQCN10-B	10,0	5,0	8,0	5,5	6,1	
B21DCPT054	Vũ Thị Mai	Anh	D21CQPT02-B	8,0	5,0	5,0	3,0	4,1	
B20DCDT021	Nguyễn Tiến	Bình	D20CQDT01-B	7,0	4,0	5,0	0,0	2,0	
B21DCCN179	Lê Văn	Chiến	D21CQCN11-B	10,0	7,0	8,0	6,0	6,8	
B21DCAT048	Trần Văn	Chính	D21CQAT04-B	10,0	10,0	10,0	7,5	8,5	
B21DCCN196	Vũ Xuân	Cường	D21CQCN04-B	10,0	5,0	6,0	5,0	5,6	
B21DCCN223	Trần Xuân	Đạt	D21CQCN07-B	10,0	8,0	9,0	7,0	7,7	
B21DCCN234	Cao Hồng	Đức	D21CQCN06-B	10,0	10,0	10,0	7,0	8,2	
B21DCCN239	Dương Anh	Đức	D21CQCN11-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,8	
B21DCCN247	Nguyễn Minh	Đức	D21CQCN07-B	9,0	7,0	9,0	8,0	8,0	
B21DCCN272	Lương Tiến	Dũng	D21CQCN08-B	7,0	8,0	8,0	6,5	7,0	
B20DCDT031	Nguyễn Tiến	Dũng	D20CQDT03-B	10,0	4,0	8,0	0,0	2,6	
B21DCAT072	Phạm Hải	Dương	D21CQAT04-B	10,0	8,0	7,0	7,5	7,8	
B21DCCN294	Hoàng Văn	Duy	D21CQCN06-B	5,0	5,0	4,0	0,0	1,9	Vắng
B20DCDT066	Đỗ Văn	Hào	D20CQDT02-B	3,0	4,0	3,0	0,0	1,4	Vắng
B21DCCN338	Đào Văn	Hiển	D21CQCN02-B	10,0	8,0	10,0	4,0	6,0	
B21DCCN340	Bùi Duy	Hiệp	D21CQCN04-B	10,0	7,0	9,0	8,0	8,1	
B20DCDT075	Lê Trương Đức	Hiếu	D20CQDT03-B	8,0	6,0	5,0	0,0	2,5	Vắng
B21DCCN362	Nguyễn Hà	Hiếu	D21CQCN02-B	10,0	7,0	8,0	5,5	6,5	
B21DCCN364	Nguyễn Mạnh	Hiếu	D21CQCN04-B	10,0	8,0	10,0	7,5	8,1	
B21DCPT109	Phạm Văn	Hiếu	D21CQPT01-B	5,0	4,0	6,0	3,5	4,0	
B20DCDT076	Tô Minh	Hiếu	D20CQDT04-B	5,0	5,0	4,0	0,0	1,9	Vi phạm
B21DCPT120	Nguyễn Huy	Hoàng	D21CQPT04-B	7,0	6,0	5,0	3,5	4,5	
B21DCCN401	Nguyễn Văn	Hồng	D21CQCN05-B	10,0	8,0	8,0	6,0	7,0	
B21DCPT015	Đàm Đức	Hưng	D21CQPT03-B	8,0	4,0	4,0	0,0	2,0	Vắng
B21DCPT126	Hoàng Việt	Hưng	D21CQPT02-B	9,0	5,0	6,0	4,5	5,2	
B21DCCN433	Dương Quang	Huy	D21CQCN01-B	8,0	6,0	7,0	0,0	2,7	
B20DCDT086	Nguyễn Đức	Huy	D20CQDT02-B	7,0	7,0	7,0	3,0	4,6	
B21DCCN474	Nguyễn Thị Thanh	Lam	D21CQCN06-B	10,0	8,0	8,0	9,5	9,1	
B21DCPT019	Phùng Đình Quý	Lâm	D21CQPT03-B	3,0	0,0	0,0		0,3	Không đủ ĐK
B21DCCN478	Vũ Thị	Lan	D21CQCN10-B	10,0	6,0	7,0	3,0	4,7	
B21DCCN482	Hoàng Ngọc	Linh	D21CQCN02-B	10,0	7,0	9,0	6,5	7,2	
B21DCCN487	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D21CQCN07-B	10,0	8,0	8,0	5,5	6,7	
B21DCPT152	Nguyễn Hiền	Lương	D21CQPT04-B	7,0	5,0	5,0	0,0	2,2	
B21DCCN082	Chữ Thị	Mai	D21CQCN10-B	10,0	6,0	8,0	5,0	6,0	
B21DCAT128	Vũ Đức	Mạnh	D21CQAT04-B	10,0	7,0	9,0	8,0	8,1	
B21DCCN090	Nguyễn Thái	Minh	D21CQCN06-B	10,0	7,0	8,0	7,0	7,4	
B21DCPT158	Đình An Gia	Nam	D21CQPT02-B	5,0	4,0	5,0	0,0	1,8	Vắng
B21DCPT164	Phan Hoàng	Nam	D21CQPT04-B	9,0	4,0	8,0	5,0	5,5	

B21DCCN568	Trần Hữu	Ngọc	D21CQCN04-B	10,0	6,0	8,0	8,0	7,8	
B20DCDT159	Lê Tiến	Phát	D20CQDT03-B	10,0	4,0	7,0	5,0	5,5	
B21DCCN583	Vũ Hoàng	Phi	D21CQCN07-B	10,0	6,0	8,0	6,0	6,6	
B21DCPT182	Trịnh Xuân	Phong	D21CQPT02-B	4,0	3,0	3,0	2,0	2,5	
B21DCCN595	Võ Văn Bảo	Phúc	D21CQCN07-B	6,0	7,0	5,0	0,0	2,5	
B21DCAT152	Lê Anh	Quân	D21CQAT04-B	10,0	5,0	7,0	7,5	7,2	
B21DCPT190	Nguyễn Ngọc	Quang	D21CQPT02-B	6,0	4,0	4,0	5,0	4,8	
B21DCPT191	Trịnh Minh	Quang	D21CQPT03-B	10,0	8,0	9,0	3,0	5,3	
B20DCDT171	Bùi Minh	Quý	D20CQDT03-B	10,0	4,0	6,0	3,5	4,5	
B21DCAT159	Ngô Anh	Quý	D21CQAT03-B	6,0	6,0	4,0	3,0	4,0	
B21DCPT196	Nguyễn Thị	Quỳnh	D21CQPT04-B	10,0	7,0	9,0	5,0	6,3	
B21DCAT172	Hoàng Văn	Thái	D21CQAT04-B	10,0	8,0	8,0	10,0	9,4	
B21DCPT203	Phan Minh	Thắng	D21CQPT03-B	4,0	3,0	4,0	0,0	1,4	Vắng
B21DCCN694	Vũ Xuân	Thịnh	D21CQCN10-B	10,0	8,0	9,0	5,0	6,5	
B21DCCN696	Đào Duy	Thông	D21CQCN12-B	10,0	8,0	8,0	6,0	7,0	
B21DCCN700	Nguyễn Xuân	Thức	D21CQCN04-B	10,0	8,0	9,0	5,5	6,8	
B21DCCN712	Đinh Văn	Toàn	D21CQCN04-B	10,0	8,0	9,0	5,0	6,5	
B21DCCN714	Nguyễn Quốc	Toàn	D21CQCN06-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,4	
B21DCPT223	Võ Hoàng Phương	Trinh	D21CQPT03-B	10,0	4,0	8,0	3,0	4,4	
B21DCCN744	Hoàng Anh	Tú	D21CQCN12-B	10,0	3,0	5,0	3,5	4,2	
B21DCCN753	Phạm Văn	Tú	D21CQCN09-B	10,0	7,0	8,0	5,0	6,2	
B21DCAT212	Phạm Anh	Tuấn	D21CQAT04-B	10,0	8,0	10,0	7,0	7,8	
B21DCCN764	Đào Quang	Tùng	D21CQCN08-B	10,0	6,0	8,0	7,5	7,5	
B21DCCN768	Nguyễn Minh	Tùng	D21CQCN12-B	10,0	10,0	10,0	6,5	7,9	
B21DCCN780	Vũ Thành	Tuyên	D21CQCN12-B	10,0	6,0	8,0	6,0	6,6	
B21DCPT236	Đoàn Trần	Vũ	D21CQPT04-B	10,0	6,0	8,0	3,5	5,1	
B21DCCN806	Ngô Thị	Xuân	D21CQCN02-B	10,0	7,0	9,0	5,0	6,3	
B21DCCN133	Nguyễn Bùi Trường	An	D21CQCN01-B	8,0	6,0	6,0	0,0	2,6	
B21DCAT022	Trần Văn	An	D21CQAT02-B	10,0	7,0	6,0	5,0	6,0	
B21DCCN142	Đinh Hoàng	Anh	D21CQCN10-B	8,0	9,0	4,0	5,5	6,3	
B21DCCN004	Đinh Thế	Anh	D21CQCN04-B	7,0	7,0	5,0	5,0	5,6	
B21DCCN147	Lê Đăng Hải	Anh	D21CQCN03-B	9,0	6,0	7,0	5,0	5,8	
B21DCCN149	Ngô Tuấn	Anh	D21CQCN05-B	10,0	8,0	7,0	5,5	6,6	
B21DCCN152	Nguyễn Hoàng	Anh	D21CQCN08-B	9,0	5,0	6,0	5,0	5,5	
B21DCCN012	Phạm Viết Tài	Anh	D21CQCN12-B	10,0	6,0	5,0	5,0	5,7	
B21DCAT038	Đào Ngọc	Ánh	D21CQAT02-B	10,0	9,0	7,0	3,0	5,3	
B21DCAT040	Nguyễn Xuân	Bắc	D21CQAT04-B	10,0	4,0	5,0	5,0	5,3	
B21DCAT045	Bùi Thị Quỳnh	Chi	D21CQAT01-B	7,0	7,0	5,0	3,0	4,4	
B21DCAT046	Phạm Mai	Chi	D21CQAT02-B	9,0	4,0	5,0	3,0	4,0	

B21DCAT002	Hoàng Thu	Cúc	D21CQAT02-B	9,0	9,0	7,0	5,5	6,7	
B21DCCN189	Đỗ Ngọc	Cường	D21CQCN09-B	10,0	7,0	6,0	7,5	7,5	
B21DCAT050	Mai Xuân	Cường	D21CQAT02-B	3,0	3,0	2,0	0,0	1,1	
B21DCCN199	Lê Hải	Đặng	D21CQCN07-B	10,0	8,0	8,0	3,0	5,2	
B21DCAT051	Nguyễn Hồng	Đặng	D21CQAT03-B	6,0	5,0	5,0	3,5	4,2	
B21DCCN220	Tiêu Hoàng	Đạt	D21CQCN04-B	10,0	9,0	7,0	9,0	8,9	
B21DCCN232	Vũ Kết	Đồng	D21CQCN04-B	10,0	8,0	8,0	9,0	8,8	
B21DCCN281	Lê Đình	Dương	D21CQCN05-B	10,0	7,0	8,0	7,0	7,4	
B21DCCN288	Nguyễn Tùng	Dương	D21CQCN12-B	10,0	9,0	8,0	9,0	9,0	
B21DCCN293	Hoàng Trần	Duy	D21CQCN05-B	8,0	3,0	4,0	4,0	4,2	
B21DCAT079	Trần Việt	Hà	D21CQAT03-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN323	Trần Duy	Hải	D21CQCN11-B	8,0	5,0	4,0	3,0	4,0	
B21DCCN324	Ngô Đăng	Hán	D21CQCN12-B	10,0	9,0	8,0	9,0	9,0	
B21DCCN335	Nguyễn Thị Thu	Hiền	D21CQCN11-B	9,0	7,0	6,0	5,0	5,9	
B21DCCN354	Lâm Trung	Hiếu	D21CQCN06-B	10,0	5,0	6,0	3,0	4,4	
B21DCCN366	Nguyễn Văn	Hiếu	D21CQCN06-B	10,0	9,0	8,0	5,0	6,6	
B21DCCN370	Trần Minh	Hiếu	D21CQCN10-B	10,0	10,0	9,0	8,5	9,0	
B21DCCN371	Trần Trung	Hiếu	D21CQCN11-B	10,0	6,0	5,0	3,0	4,5	
B21DCPT110	Vũ Minh	Hiếu	D21CQPT02-B	7,0	5,0	5,0	3,0	4,0	
B21DCCN389	Nguyễn Huy	Hoàng	D21CQCN05-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCAT093	Nguyễn Đức	Hùng	D21CQAT01-B	7,0	6,0	6,0	0,0	2,5	Vắng
B21DCCN414	Nguyễn Sinh	Hùng	D21CQCN06-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN427	Bùi Thế	Hướng	D21CQCN07-B	10,0	9,0	9,0	7,5	8,2	
B18DCCN266	Lê Trần Quang	Huy	D18CNPM1	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN465	Nguyễn Văn	Kiên	D21CQCN09-B	10,0	10,0	8,0	5,0	6,8	
B21DCCN466	Trần Trung	Kiên	D21CQCN10-B	10,0	8,0	8,0	6,0	7,0	
B21DCCN475	Đào Tùng	Lâm	D21CQCN07-B	9,0	7,0	6,0	5,0	5,9	
B21DCPT141	Lê Quang	Linh	D21CQPT01-B	8,0	8,0	7,0	0,0	3,1	
B21DCCN495	Nguyễn Châu	Long	D21CQCN03-B	6,0	4,0	4,0	4,0	4,2	
B21DCCN526	Nguyễn Hữu Tú	Minh	D21CQCN10-B	10,0	4,0	6,0	5,5	5,7	
B21DCCN527	Nguyễn Nhật	Minh	D21CQCN11-B	10,0	9,0	8,0	7,0	7,8	
B21DCCN094	Lại Nguyên	Nam	D21CQCN10-B	10,0	7,0	7,0	7,0	7,3	
B21DCCN575	Lê Huy Hồng	Nhật	D21CQCN11-B	10,0	6,0	6,0	2,5	4,3	
B21DCCN580	Nguyễn Thị	Phấn	D21CQCN04-B	10,0	8,0	7,0	7,0	7,5	
B21DCCN597	Ngô Đình	Phước	D21CQCN09-B	8,0	4,0	4,0	5,0	5,0	
B21DCCN603	Trần Lệ	Phương	D21CQCN03-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B21DCAT156	Nguyễn Minh	Quân	D21CQAT04-B	10,0	7,0	6,0	5,0	6,0	
B21DCCN613	Nguyễn Minh	Quân	D21CQCN01-B	6,0	6,0	5,0	5,0	5,3	
B21DCCN104	Phạm Việt	Quân	D21CQCN08-B	5,0	6,0	5,0	5,0	5,2	

B21DCAT158	Trương Hải	Quân	D21CQAT02-B	10,0	6,0	8,0	5,0	6,0	
B21DCCN623	Hà Ninh	Quang	D21CQCN11-B	9,0	4,0	4,0	7,5	6,6	
B21DCCN644	Đỗ Thị	Quỳnh	D21CQCN08-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN659	Trương Văn	Tân	D21CQCN11-B	10,0	7,0	6,0	3,0	4,8	
B21DCAT176	Lê Trung	Thành	D21CQAT04-B	8,0	6,0	6,0	7,0	6,8	
B21DCAT179	Phạm Tiến	Thành	D21CQAT03-B	7,0	8,0	7,0	5,0	6,0	
B21DCCN701	Lữ Thị	Thường	D21CQCN05-B	10,0	8,0	7,0	7,0	7,5	
B21DCCN708	Phạm Văn	Tiến	D21CQCN12-B	10,0	9,0	8,0	9,5	9,3	
B21DCCN118	Nguyễn Thị	Tới	D21CQCN10-B	10,0	9,0	8,0	5,0	6,6	
B21DCCN718	Nguyễn Thị Kiều	Trang	D21CQCN10-B	10,0	9,0	8,0	5,0	6,6	
B21DCCN726	Ngô Văn	Trọng	D21CQCN06-B	10,0	8,0	8,0	3,0	5,2	
B21DCCN728	Hồ Đức	Trung	D21CQCN08-B	10,0	6,0	6,0	5,0	5,8	
B21DCCN740	Nguyễn Trọng	Trường	D21CQCN08-B	9,0	6,0	6,0	5,0	5,7	
B21DCCN747	Nguyễn Anh	Tú	D21CQCN03-B	9,0	6,0	5,0	5,0	5,6	
B21DCCN749	Nguyễn Duy	Tú	D21CQCN05-B	7,0	7,0	5,0	5,0	5,6	
B21DCCN776	Phùng Bá	Tùng	D21CQCN08-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN816	Manivan	Xaiphanit	D21CQCN01-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN809	Lương Ngọc	Yên	D21CQCN05-B	10,0	7,0	7,0	7,0	7,3	
B20DCDT005	Nguyễn Văn	An	D20CQDT01-B	10,0	7,0	9,0	7,5	7,8	
B21DCCN145	Hà Trần Thế	Anh	D21CQCN01-B	10,0	8,0	10,0	5,0	6,6	
B21DCAT028	Lê Tuấn	Anh	D21CQAT04-B	10,0	9,0	8,0	6,0	7,2	
B20DCDT011	Lưu Ngọc	Anh	D20CQDT03-B	10,0	7,0	8,0	5,0	6,2	
B20DCDT013	Nguyễn Đức	Anh	D20CQDT01-B	7,0	5,0	4,0	5,0	5,1	
B21DCCN007	Nguyễn Tiến	Anh	D21CQCN07-B	10,0	9,0	9,0	7,5	8,2	
B21DCCN155	Nguyễn Việt	Anh	D21CQCN11-B	10,0	5,0	7,0	3,0	4,5	
B21DCCN022	Đỗ Thành	Công	D21CQCN10-B	10,0	7,0	7,0	5,0	6,1	
B21DCCN192	Phạm Xuân Việt	Cường	D21CQCN12-B	6,0	6,0	5,0	3,0	4,1	
B21DCCN222	Trần Quý	Đạt	D21CQCN06-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,4	
B21DCAT063	Đinh Đăng	Doanh	D21CQAT03-B	10,0	6,0	7,0	3,0	4,7	
B21DCCN233	Dương Văn	Dự	D21CQCN05-B	10,0	6,0	7,0	6,5	6,8	
B21DCCN034	Lại Hợp	Đức	D21CQCN10-B	10,0	8,0	10,0	7,5	8,1	
B21DCCN245	Nguyễn Anh	Đức	D21CQCN05-B	10,0	10,0	10,0	8,5	9,1	
B21DCCN269	Hoàng Minh	Dũng	D21CQCN05-B	10,0	8,0	10,0	5,0	6,6	
B21DCPT083	Lưu Đình	Dũng	D21CQPT03-B	6,0	3,0	3,0	0,0	1,5	Vắng
B21DCCN286	Nguyễn Ngọc Hải	Dương	D21CQCN10-B	8,0	5,0	4,0	5,0	5,2	
B21DCCN306	Nguyễn Trường	Giang	D21CQCN06-B	10,0	5,0	6,0	3,0	4,4	
B21DCAT081	Lưu Đức	Hải	D21CQAT01-B	10,0	8,0	8,0	3,0	5,2	
B21DCCN318	Mông Thanh	Hải	D21CQCN06-B	8,0	6,0	4,0	5,5	5,7	
B21DCCN319	Nguyễn Hoàng	Hải	D21CQCN07-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,6	

B21DCCN327	Nguyễn Thị Thu	Hằng	D21CQCN03-B	8,0	6,0	7,0	0,0	2,7	
B21DCCN343	Nguyễn Hoàng	Hiệp	D21CQCN07-B	10,0	10,0	10,0	8,0	8,8	
B21DCCN051	Hoàng Văn Minh	Hiếu	D21CQCN03-B	10,0	8,0	6,0	5,0	6,2	
B21DCCN379	Nguyễn Hữu Quang	Hòa	D21CQCN07-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,4	
B21DCPT114	Đặng Thị Bích	Hoàn	D21CQPT02-B	7,0	6,0	6,0	3,0	4,3	
B21DCCN382	Vũ Thanh	Hoàn	D21CQCN10-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,6	
B21DCPT116	Đỗ Huy	Hoàng	D21CQPT04-B	5,0	3,0	3,0	5,0	4,4	
B21DCCN410	Lương Việt	Hùng	D21CQCN02-B	10,0	5,0	7,0	5,0	5,7	
B21DCCN058	Phạm Mạnh	Hùng	D21CQCN10-B	10,0	5,0	7,0	5,0	5,7	
B21DCCN422	Hoàng Việt	Hưng	D21CQCN02-B	10,0	10,0	9,0	7,0	8,1	
B21DCAT102	Nguyễn Mạnh	Hưởng	D21CQAT02-B	10,0	6,0	8,0	3,0	4,8	
B21DCCN439	Phạm Quang	Huy	D21CQCN07-B	8,0	3,0	4,0	5,0	4,8	
B21DCCN063	Hoàng Đức	Huyền	D21CQCN03-B	5,0	3,0	3,0	0,0	1,4	Vắng
B21DCCN073	Trương Quang	Lập	D21CQCN01-B	7,0	6,0	6,0	5,0	5,5	
B21DCCN490	Hoàng Thị Mai	Loan	D21CQCN10-B	10,0	8,0	7,0	5,0	6,3	
B21DCCN075	Nguyễn Đức	Lộc	D21CQCN03-B	10,0	8,0	10,0	3,5	5,7	
B21DCCN505	Cao Trần Thảo	Ly	D21CQCN01-B	8,0	7,0	6,0	3,0	4,6	
B21DCCN514	Nguyễn Hoàng	Mạnh	D21CQCN10-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B20DCDT137	Nguyễn Nhật	Minh	D20CQDT01-B	10,0	6,0	7,0	5,0	5,9	
B21DCCN089	Nguyễn Quang	Minh	D21CQCN05-B	10,0	8,0	9,0	7,0	7,7	
B21DCAT133	Phạm Đức	Minh	D21CQAT01-B	10,0	5,0	6,0	0,0	2,6	
B21DCCN571	Đinh Thị Thu	Nguyệt	D21CQCN07-B	10,0	8,0	10,0	3,5	5,7	
B20DCDT156	Nguyễn Thị	Nguyệt	D20CQDT04-B	10,0	4,0	6,0	3,0	4,2	
B21DCCN576	Vũ Thị Yên	Nhi	D21CQCN12-B	7,0	6,0	6,0	5,0	5,5	
B21DCCN097	Tổng Thị	Oanh	D21CQCN01-B	10,0	6,0	8,0	5,0	6,0	
B21DCCN584	Bùi Hùng	Phong	D21CQCN08-B	10,0	8,0	10,0	9,0	9,0	
B21DCCN618	Vũ Anh	Quân	D21CQCN06-B	9,0	6,0	7,0	5,5	6,1	
B21DCCN625	Lê Gia	Quang	D21CQCN01-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	
B21DCAT162	Lê Ngọc	Quyên	D21CQAT02-B	10,0	6,0	7,0	2,0	4,1	
B21DCCN648	Nguyễn	Sang	D21CQCN12-B	10,0	7,0	7,0	5,0	6,1	
B21DCCN813	Thanousone	Senesomk	D21CQCN01-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không đủ ĐK
B21DCCN815	Louksone	Sihalath	D21CQCN01-B	7,0	4,0	4,0	0,0	1,9	Vi phạm
B21DCCN649	Bùi Trường	Sơn	D21CQCN01-B	10,0	8,0	9,0	3,0	5,3	
B21DCCN109	Nguyễn Trường	Sơn	D21CQCN01-B	10,0	8,0	9,0	5,0	6,5	
B21DCCN669	Nguyễn Quang	Thắng	D21CQCN09-B	10,0	10,0	10,0	8,5	9,1	
B21DCCN681	Trương Công Tuấn	Thành	D21CQCN09-B	10,0	6,0	8,0	5,0	6,0	
B21DCCN709	Trần Sỹ	Tiến	D21CQCN01-B	10,0	8,0	8,0	6,0	7,0	
B21DCCN725	Đỗ Hoàng	Trọng	D21CQCN05-B	10,0	7,0	8,0	9,5	8,9	
B21DCCN733	Nguyễn Xuân	Trung	D21CQCN01-B	10,0	7,0	7,0	3,5	5,2	

B21DCAT195	Trần Việt	Trung	D21CQAT03-B	5,0	7,0	3,0	0,0	2,2	Vi phạm
B21DCCN122	Hoàng Minh	Tú	D21CQCN02-B	5,0	3,0	3,0	0,0	1,4	
B21DCPT226	Nguyễn Việt	Tuấn	D21CQPT02-B	5,0	3,0	3,0	0,0	1,4	Vắng
B21DCCN763	Vũ Anh	Tuấn	D21CQCN07-B	7,0	4,0	4,0	0,0	1,9	
B21DCCN781	Vi Quốc	Uy	D21CQCN01-B	6,0	3,0	3,0	0,0	1,5	Vắng
B21DCCN786	Lê Ngọc Thảo	Vân	D21CQCN06-B	7,0	4,0	4,0	3,5	4,0	
B21DCCN127	Triệu Đình	Viết	D21CQCN07-B	7,0	7,0	5,0	3,0	4,4	
B21DCCN799	Nguyễn Trọng	Vũ	D21CQCN07-B	6,0	6,0	5,0	0,0	2,3	Vắng
B21DCCN803	Nguyễn Minh	Vương	D21CQCN11-B	10,0	9,0	9,0	5,0	6,7	